

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2025/HS-ST
Ngày: 19-12-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tâm
Thẩm phán: Bà Lê Thị Vân
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đình Long
2. Ông Lê Văn Tư
3. Ông Nguyễn Đức Văn

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Nghi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Hồng Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 91/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 258/2025/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

Đinh Văn T, sinh ngày 04/4/1989, tại Quảng Ninh; ĐKNKTT: thôn A, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh (nay là Q, xã Q, tỉnh Quảng Ninh). Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố C, xã N, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Đinh Văn T1 (đã chết); Con bà Ngô Thị N, sinh năm 1969, hiện không xác định được chỗ ở; Vợ Hoàng Thị L, sinh năm 1990 (đã ly hôn); Chỗ ở: Khu Á, Lạng Sơn; Con có 01 con Đinh Thị L1, sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt ngày 27/02/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh L. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Thị Kim L2 - Văn phòng L4, thuộc đoàn luật sư tỉnh L; địa chỉ: Lô E, KQH H, phường C - Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Bị hại:

Chị Liêng Hót K, sinh năm 1990 (đã chết); Nơi thường trú và tạm trú trước khi chết: phường C, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại:

Bà Liêng Hót K1 (mẹ), sinh năm 1962; địa chỉ: Tổ A, thôn F, phường C, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Ông KRaJan Ha S (cha), sinh năm 1964; địa chỉ: Tổ A, thôn F, phường C, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Con Liêng Hót E, sinh ngày 04/7/2008; địa chỉ: tổ dân phố T, phường C, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

2. Người làm chứng:

Anh Đỗ Trung B, sinh năm 2002; địa chỉ: thôn B, xã N L, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

Ông Trần Danh L3, sinh năm 1971; địa chỉ: thôn B, xã N L, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

Bà Trương Thị N1, sinh năm 1972; địa chỉ: thôn B, phường C Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Văn T có quan hệ tình cảm và sống chung như vợ chồng với chị Liêng Hot K2. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 21/02/2025, sau khi làm vườn thuê cho ông Trần Danh L3 thì T và K3 vào trong chòi ở vườn của ông L3 tại thôn C, xã N, tỉnh Lâm Đồng nấu ăn, uống rượu.

Đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, K3 đi ra vườn hái rau, củ, quả đưa về nhà của mình ở phường C, tỉnh Lâm Đồng. Khoảng 5 phút sau, K3 hái xong đi vào chòi, T điều khiển xe máy đi ra ngoài đường cách vị trí chòi khoảng 40 mét rồi chất các túi đựng rau quả lên xe máy, K3 đi bộ ra sau. T nói K3 ngồi lên xe để T chở, nhưng K3 nói T đã uống rượu nên K3 ngồi lên xe cầm lái giành điều khiển xe máy chở T. Do bức xúc việc cả hai người đều uống rượu như nhau, K3 không để T chở mà giành chở nên T và K3 cãi nhau. T xuống khỏi xe máy, đứng bên phải xe máy, rồi dùng chân đạp làm xe máy ngã xuống đất, T lấy mũ bảo hiểm đang đội trên đầu đập mạnh nhiều lần xuống đất, rồi T và K3 đi về phía hông phải chòi và tiếp tục cãi nhau qua lại. Trong lúc cãi nhau thì K3 đứng cách T khoảng 03 mét, K3 cầm kéo bằng kim loại ném trúng vào vùng thái dương bên phải của T làm T bị thương và chảy máu tai. Khi T dùng tay kiểm tra vết thương thì K3 đi lại phía sau lưng của T, lúc đó T dùng hai tay vòng qua vai trái của mình rồi nắm cổ áo của K3 kéo làm K3 ngã nằm ngửa trước mặt T. T nằm đè lên người Krim,

cùng chiều với K3, rồi T dùng hai chân kẹp vào hai bên hông của K3, dùng hai bàn tay bóp vào hai bên cổ của K3. Bị T bóp vào vùng cổ thì K3 vùng vẫy, dẩy dựa, đồng thời dùng hai bàn tay cào, cấu vào hai bàn tay của T đang bóp cổ Krim. T dùng hai cùi chỏ của hai tay đè hai bàn tay của K3 xuống mặt đất và tiếp tục bóp vào vùng cổ của K3. Khoảng 05 phút sau thấy K3 nằm im, bất động, không còn vùng vẫy, dẩy giụa thì T mới bỏ hai tay ra, T kiểm tra và xác định K3 đã chết.

T mở cửa chòi, bế Krim đặt trên giường ngủ, lấy vải lau máu trên mặt cho K3, đắp chăn và nằm ngủ cạnh Krim. Đến khoảng 02 giờ sáng ngày 22/02/2025, T tỉnh dậy, kiểm tra người thấy người Krim đã cứng. Lúc này, T lo sợ rồi đi ra ngoài gần vị trí mà Thanh vật và bóp cổ Krim trước đó; T lấy 01 bịch thuốc trừ sâu đưa vào bàn ăn trong chòi. T cắt bịch thuốc trừ sâu ra rồi đổ thuốc trừ sâu vào trong ly bằng nhựa, T cho đường vào ly đựng thuốc rồi đổ nước vào và uống để tự tử. Uống xong thì T mang ly nhựa ra vứt xuống hồ nước sau chòi rồi vào khóa cửa bên trong và lên nằm cạnh K, sau đó lên nằm ngủ cạnh K3. Khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, khi nghe tiếng ông L3 đến gọi cửa thì T dậy mở cửa cho ông L3 vào nhà, ông L3 hỏi T “Krim đâu” thì T nói “đã giết K3” và nói ông L3 “gọi điện báo Công an đi”. Ông L3 lật chăn ra thì thấy K3 đã nằm chết, nên gọi điện báo cho Cơ quan Công an, biết T đã uống thuốc trừ sâu nên đưa T đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh L.

Biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 12 giờ 00 phút ngày 22/02/2025 do Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh L lập, thể hiện:

Hiện trường nơi xảy ra sự việc tại địa chỉ tổ dân phố C, thị trấn N - L (nay là xã N), tỉnh Lâm Đồng. Các hướng tiếp giáp như sau: Cách đường bên hông là khu vực đường đất vào nhà tôn, cách mép đường bê tông 20m (vị trí số 1); cách vị trí số 2 vào 2m; cách vị trí số 3 sát mép đường bên phải; cách vị trí số 4 vào khoảng 30m.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường phát hiện ghi nhận như sau:

Cách đường bê tông là khu vực đường đất vào nhà tôn, đường đất rộng 3,2m.

Cách mép đường bê tông vào 20m bên trái lề đường đất là vị trí (số A) mũ bảo hiểm màu trắng bể vỡ thành nhiều mảnh.

Cách vị trí (số A) qua giữa đường 3m thấy 01 xe moto biển số 49AA-00117 màu đen trắng (vị trí số 2).

Cách vị trí số 2 vào 2m thấy 01 bịch túi nilong bên trong đựng một số đồ vật cá nhân (vị trí số 3).

Cách vị trí số 3 qua sát mép đường bên phải thấy 01 áo khoát màu xám (vị

trí số 4).

Cách vị trí số 4 vào khoảng 30m bên phải đường đất là nhà tôn, khung bằng gỗ.

Nhà tôn có kích thước (3,25 x 3,4m) cửa ra vào bằng gỗ kích thước (1,1 x 2,1m) cửa mở vào trong. Xung quanh vách phải và vách tường sau thấy để nhiều đồ vật dụng làm vườn. Giữa phòng để 1 bàn khung sắt trên mặt bàn để một số đồ vật ca nhựa, nồi cơm điện. Sát vách tường để 1 giường ngủ (kích thước 1,6 x 2m), trên giường thấy đồ vật để lộn xộn, có 1 chăn hoa văn phủ lên người tử thi. Tử thi trong tư thế nằm nghiêng, mặt hướng ra cửa ra vào, tử thi mặc áo vải màu đen, quần vải màu đen, chân duỗi thẳng, hai tay hơi co (vị trí số 5).

Cách cửa trái vào 1,4m, thấy trên nền nhà có vùng chất dịch màu hồng kích thước (30x 10cm) (vị trí số 9).

Sát vách tường trái thấy bịch thuốc trừ sâu (một góc bên của túi khuyết một phần vỏ túi (dạng cắt), bên trong có nhiều hạt màu hồng (thuốc trừ sâu, siêu sâu đất).

Sát vách tường phải là khu vực kho để đồ, mái bằng tôn, khung bằng gỗ, vách quay bằng nylon (kích thước 2,9 x 3,4m).

Sát vách tường phải, cách khung cửa phải nhà vào kho thấy vùng chất dịch màu nâu đỏ bám dính trên vách tôn, mảnh xốp (kích thước 50 x 70cm) vị trí số 6.

Cách cửa bên phải qua qua 2m thấy 01 áo khoát màu cam, bên áo dính chất dịch màu đỏ, 01 điện thoại hiệu vivo, có 01 ốp nhựa bên ngoài dính chất dịch màu nâu đỏ (vị trí số 7).

Sát vách kho bên phải vào 60cm thấy 01 kéo sắt, cán bọc nhựa màu xanh bám đất, phần lưỡi kéo bám dính chất dịch màu nâu đỏ (vị trí số 8).

Vị trí số 5 thấy 01 áo thun ngắn tay màu trắng bám dính đất bẩn, chất dịch màu nâu đỏ.

Kết luận giám định tử thi số 39/KLGĐTT-PC09 ngày 25/4/2025 của Phòng K5 Công an tỉnh L, kết luận nguyên nhân chết của Liêng Hót K:

Khám nghiệm tử thi:

Khám ngoài: Đầu, mặt, cổ: hai mắt nhắm, đồng tử giãn, củng mạc hai bên có nhiều chấm xuất huyết. Bầm tím, sưng nề quanh mắt trái, củng mày trán trái. Bầm tím dưới cánh mũi phải. Bầm tím cạnh hàm phải và cạnh hàm trái, cằm trái. Tại vùng cổ trước trái và phải có vùng da bầm tím kèm sây sát kích thước (17x4cm). Miệng ra máu và dập môi dưới, hai ống tai, mũi không ra dịch.

Ngực, bụng, lưng, mông: Bầm tím, sây sát rải rác vai trái, vai phải, hông nách phải.

Tứ chi: Bầm tím dưới da cánh tay, cẳng tay, cổ tay, mu bàn tay hai bên. Sây sát gối trái, bầm tím cẳng chân trái. Bầm tím cẳng chân phải.

Khám trong: Vùng đầu không ghi nhận dấu vết tổn thương.

Vùng cổ: Bầm tụ máu trong cơ quanh khí quản, khí quản xung huyết. Xương móng không gãy.

Vùng ngực: Cơ xương ngực không tổn thương. Bề mặt hai phổi nhiều chấm xuất huyết. Bề mặt tim thượng tâm mạc có nhiều chấm xuất huyết, bông tim nhiều máu đông sẫm màu.

Vùng bụng; Mô cơ bụng không ghi nhận tổn thương.

Kết luận nguyên nhân chết: Ngạt do ngoại lực tác động vùng cổ.

Tại Cơ quan điều tra, T đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ:

01 (một) Điện thoại di động (không kiểm tra chất lượng bên trong); 01 (một) kéo cắt bằng sắt; 01 (một) bịch thuốc trừ sâu; 01 (một) áo thun; 01 (một) áo khoác.

Trách nhiệm dân sự:

Người bị hại: Chị Liêng Hot K2, sinh năm 1990. Sau khi vụ án xảy ra, đại diện người bị hại là bà Liêng Hót K1 (mẹ của Liêng Hot K2) yêu cầu bị can bồi thường tổng số tiền là 70.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 17/CT-VKS-P2 ngày 18/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Đinh Văn T về tội “*Giết người*” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng; đề nghị tuyên bố bị cáo Đinh Văn T phạm tội “*Giết người*”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử; xử phạt bị cáo T mức án tù 15 đến 17 năm tù về tội “*Giết người*”.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 của Bộ luật Dân sự. Giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận được các khoản bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 324.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý theo quy định.

Bị cáo thừa nhận hành vi dùng tay bóp cổ bị hại dẫn đến ngạt thở gây ra cái

chết cho bị hại như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

Luật sư bào chữa cho bị cáo thông nhất với tội danh và điều luật Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã đồng ý bồi thường toàn bộ theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp cho bị hại và được gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất theo đề nghị của Kiểm sát viên.

Người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản, gồm: Tiền chi phí mai táng 75.000.000 đồng; tiền xả xui (01 con dê) tương ứng với số tiền 15.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần 100 tháng lương cơ sở (100 tháng lương x 2.340.000 đồng/tháng) thành tiền 234.000.000 đồng. Tổng cộng: 324.000.000 đồng.

Lời nói sau cùng: Bị cáo hối hận về hành vi bị cáo đã thực hiện, bị cáo xin lỗi cha mẹ và con của bị hại, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về sự vắng mặt của những người làm chứng anh Đỗ Trung B, ông Trần Danh L3 nhưng những người này đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử, nên Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo đề nghị của những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa và ý kiến của Kiểm sát viên theo quy định tại khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và không có khiếu nại của những người tham gia tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[3] Về căn cứ kết tội: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và bản kết luận giám định pháp y, phù hợp các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa về thời gian, không gian, địa điểm và cách thức thực hiện hành vi, nên có căn cứ kết luận:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 21/02/2025, sau khi làm vườn thuê cho ông Trần Danh L3 thì T và K3 vào trong chòi ở vườn của ông L3 tại thôn C, xã N, tỉnh Lâm Đồng nấu ăn, uống rượu.

Đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, K3 đi ra vườn hái rau, củ, quả đưa về nhà của mình ở phường C, tỉnh Lâm Đồng. T điều khiển xe máy đi ra ngoài đường rồi chất các túi đựng rau quả lên xe máy, K3 đi bộ ra sau. T nói K3 ngồi lên xe để T chở, nhưng K3 nói T đã uống rượu, nên K3 ngồi lên xe cầm lái giành điều khiển xe máy chở T. Do bức xúc việc K3 không để T chở mà giành chở, nên T và K3 cãi nhau. T xuống khỏi xe máy, đứng bên phải xe máy, rồi dùng chân đạp làm xe máy ngã xuống đất, T lấy mũ bảo hiểm đang đội trên đầu đập mạnh nhiều lần xuống đất, rồi T và K3 đi về phía hông phải chòi và tiếp tục cãi nhau qua lại. Trong lúc cãi nhau K3 cầm kéo bằng kim loại ném trúng vào vùng thái dương bên phải của T làm T bị thương và chảy máu tai, lúc đó T dùng hai tay vòng qua vai trái của mình rồi nắm cổ áo của K3 kéo làm K3 ngã nằm ngửa trước mặt T. T nằm đè lên trên người K3, dùng hai chân kẹp vào hai bên hông của K3, dùng hai bàn tay bóp vào hai bên cổ của K3, dùng hai cùi chỏ đè hai bàn tay của K3 xuống mặt đất dẫn đến tử vong. *(Theo kết luận giám định tử thi số 39/KLGĐTT-PC09 ngày 25/4/2025 của Phòng K5 Công an tỉnh L, kết luận nguyên nhân chết của Liêng Hót K'Krim là ngạt do ngoại lực tác động vùng cổ).* Với hành vi phạm tội như trên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo về tội “*Giết người*” với tình tiết định khung tăng nặng “*Có tính chất côn đồ*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét thấy, giữa bị cáo và chị K4 Rim sống chung với nhau như vợ chồng. Chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ, bị cáo đã dùng tay bóp cổ bị hại dẫn đến tử vong, tước đoạt mạng sống của người khác, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự côn đồ, bị cáo thể hiện thái độ hung hãn, xem thường pháp luật, tính mạng của người khác, không những gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, mà còn gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân, nên cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Đánh giá nhân thân và áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đồng ý dùng số tiền làm công (15.000.000 đồng) và chiếc xe máy (5.000.000 đồng) của bị cáo để bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho gia đình bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Kiểm sát viên đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện hợp pháp cho bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường: Tiền chi phí mai táng 75.000.000 đồng; tiền xả xui (01 con dê) tương ứng với số tiền 15.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần 100 tháng lương cơ sở (100 tháng lương x 2.340.000 đồng/tháng) thành tiền 234.000.000 đồng. Tổng cộng: 324.000.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường số tiền 20.000.000 đồng, còn lại là 304.000.000 đồng. Các khoản yêu cầu bồi thường này, bị cáo đều đồng ý.

Xét thấy sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và gia đình bị hại là tự nguyện, không trái với đạo đức xã hội và phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận bồi thường này.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động (không kiểm tra chất lượng biên trong). Đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ 01 kéo cắt bằng sắt; 01 bịch thuốc trừ sâu; 01 áo thun; 01 áo khoác cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- *Căn cứ vào:* Điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; khoản 1 Điều 50 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn T phạm tội “*Giết người*”.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn T 15 (mười lăm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/02/2025.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Căn cứ Điều 357, Điều 468, khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 586, Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 8 Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Buộc bị cáo Đinh Văn T bồi thường cho bà Liêng Hót K1; ông KRaJan Ha S; Liêng Hót E số tiền 304.000.000 đồng (Ba trăm lẻ bốn triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy: 01 kéo cắt bằng sắt; 01 (một) bịch thuốc trừ sâu; 01 (một) áo thun; 01 (một) áo khoác.

Đối với 01 điện thoại di động (không kiểm tra chất lượng bên trong). Đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng nêu trên theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/11/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L và Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng).

- *Về án phí*: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Đinh Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 15.200.000 đồng (Mười lăm triệu hai trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- *Về quyền kháng cáo*: Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (19/12/2025).

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa phúc thẩm TAND tối cao tại TP.HCM;
- VKSND Tối cao tại Tp.HCM;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- CSĐT Công an Lâm Đồng;
- THAHS Lâm Đồng;
- THADS Lâm Đồng;
- Bị cáo (để thi hành);
- Người đại diện hợp pháp cho bị hại; người bào chữa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lâm Đồng.
- Lưu hồ sơ vụ án; An văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thành Tâm